

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 001

PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

1. Trắc nghiệm 1 lựa chọn (6.0đ)

Câu 1: Điều kiện thuận lợi để cư dân Việt cổ trồng trọt, chăn nuôi; đảm bảo nguồn thức ăn đa dạng là gì?

- A. Có nhiều đồng bằng rộng lớn ven sông.
- B. Có nhiều con sông lớn mang phù sa bồi đắp.
- C. Ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D. Lượng ánh sáng Mặt Trời lớn và lượng mưa quanh năm nhiều.

Câu 2: Trong cách mạng công nghiệp lần thứ ba (nửa sau thế kỷ XX), bước tiến quan trọng của ngành công nghệ thông tin là

- A. điện toán đám mây.
- B. vệ tinh nhân tạo.
- C. máy tính điện tử.
- D. mạng kết nối internet không dây.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng các tín ngưỡng của người Việt cổ?

- A. Thờ các vị thủ lĩnh.
- B. Thờ cúng tổ tiên.
- C. Thờ Đạo Thiên Chúa.
- D. Thờ các vị thần tự nhiên.

Câu 4: Sự xuất hiện của mạng internet đem lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp việc kết nối, chia sẻ thông tin trở nên dễ dàng, hiệu quả.
- B. Đảm bảo sự an toàn tuyệt đối trong việc lưu trữ thông tin.
- C. Xóa bỏ khoảng cách phát triển giữa các quốc gia trên thế giới.
- D. Giúp việc di chuyển giữa các quốc gia trở nên dễ dàng.

Câu 5: Văn minh Văn Lang- Âu Lạc hình thành chủ yếu trên phạm vi

- A. lưu vực sông Hồng, sông Mã, sông Cả.
- B. lưu vực sông Gianh, sông Mã, sông Cả.
- C. lưu vực sông Hồng, sông Cửu Long, sông Cả.
- D. lưu vực sông Hồng, sông Mã, sông Cửu Long.

Câu 6: Thời đại 4.0 là đề chỉ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ mấy?

- A. Lần thứ tư
- B. Lần thứ hai
- C. Lần thứ nhất
- D. Lần thứ ba

Câu 7: Phật giáo được du nhập vào Đông Nam Á từ những quốc gia nào?

- A. Ba Tư và Ấn Độ.
- B. Trung Quốc và Nhật Bản.
- C. A-rập và Ai Cập.
- D. Trung Quốc và Ấn Độ.

Câu 8: Rôbốt đầu tiên được cấp quyền công dân như con người là

- A. Robear.
- B. Sô-phi-a.
- C. Paro.
- D. Asimo.

Câu 9: Văn minh Văn Lang- Âu Lạc hình thành trong khu vực chịu ảnh hưởng của

- A. khí hậu ôn đới
- B. khí hậu khô
- C. khí hậu lục địa
- D. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa

Câu 10: Tư tưởng chính trong tín ngưỡng bản địa của Đông Nam Á **không** bao gồm

- A. tín ngưỡng thờ cúng người đã mất.
- B. tín ngưỡng phồn thực.
- C. Phật giáo, Nho giáo.
- D. tín ngưỡng sùng bái tự nhiên.

Câu 11: Hệ tư tưởng giữ vai trò quan trọng trong thời phong kiến Việt Nam là?

- A. Phật giáo.
- B. Thiên chúa giáo
- C. Đạo giáo.
- D. Nho giáo

Câu 12: Trước khi chữ Quốc ngữ ra đời, ở Việt Nam đã sử dụng rộng rãi trong một thời gian dài

- A. chữ Hán và chữ Nôm
- B. chữ Chăm cổ
- C. chữ Khơ-me cổ
- D. chữ Nôm.

Câu 13: Tín ngưỡng sùng bái các lực lượng tự nhiên của cư dân Văn Lang- Âu Lạc được thể hiện qua

- A. nghi lễ cầu mưa và lễ hội đua thuyền.
- B. nghi thức thờ các vị thần, thờ cúng tổ tiên và các vị anh hùng.
- C. các hoạt động hát múa giao duyên nam nữ.
- D. các lễ hội và phong tục địa phương.

Câu 14: Trong cách mạng công nghiệp lần thứ ba, bước tiến quan trọng của ngành công nghệ thông tin là

- A. mạng kết nối Internet có dây.
- B. vệ tinh nhân tạo.
- C. mạng kết nối Internet không dây.
- D. máy tính điện tử.

Câu 15: Thể loại văn học dân gian nổi bật ra đời ở Đông Nam Á thời cổ-trung đại là

- A. kí sự.
- B. truyện cổ tích.
- C. tản văn.
- D. truyện ngắn.

Câu 16:

*“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba”*

Ngày giỗ tổ Hùng Vương của Việt Nam hàng năm là một biểu hiện của hình thức thức tín ngưỡng, tôn giáo nào?

- A. Phật giáo.
- B. Tín ngưỡng thờ thần.
- C. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.
- D. Hìn-đu giáo.

Câu 17: Sự du nhập của văn hóa phương Tây đã đem đến cho Đông Nam Á yếu tố văn hóa mới như tư tưởng, tôn giáo, ngôn ngữ và nhất là những tiến bộ về

- A. chữ viết.
- B. kiến trúc.
- C. nghệ thuật.
- D. kĩ thuật.

Câu 18: Đặc điểm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc là

- A. nhà nước sơ khai nhưng không còn là tổ chức bộ lạc.
- B. bộ máy nhà nước khá hoàn chỉnh đứng đầu là vua.
- C. nhà nước ra đời sớm nhất ở Đông Nam Á.
- D. bộ máy nhà nước khá phức tạp với nhiều bộ phận.

Câu 19: Ý nào sau đây **không** thể hiện nội dung của dòng văn học dân gian ở Đông Nam Á thời cổ đại?

- A. Thể hiện đời sống vật chất, tinh thần.
- B. Ca ngợi đất nước, sự tiến bộ của kĩ thuật.
- C. Phản ánh hoạt động sản xuất nông nghiệp.
- D. Giải thích về nguồn gốc thế giới, loài người.

Câu 20: Nghệ thuật điêu khắc, kĩ thuật luyện kim, kĩ thuật làm gốm thể hiện

- A. tư duy cao và đời sống phát triển của cư dân Văn Lang- Âu Lạc.
- B. trình độ kinh tế và thẩm mỹ của cư dân Văn Lang- Âu Lạc.
- C. khả năng thích ứng tự nhiên và làm kinh tế của cư dân Văn Lang- Âu Lạc.
- D. trình độ thẩm mỹ và tư duy cao của cư dân Văn Lang- Âu Lạc.

Câu 21: Ý nào sau đây **không** đúng về các nhân tố cốt lõi trong quá trình hình thành và phát triển của nền văn minh khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng của nền văn minh Ấn Độ, Trung Hoa.
- B. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của nền văn minh Tây Á, Bắc Phi.
- C. Tiếp thu ảnh hưởng của nền văn minh phương Tây.
- D. Nền kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước lâu đời.

Câu 22: Những biểu hiện vào sau đây cho thấy nước Âu Lạc có bước phát triển hơn so với nước Văn Lang?

A. Bộ máy hành chính hoàn thiện, dân số gia tăng, có luật pháp thành văn và quân đội chính quy.

B. Dân số gia tăng gấp đôi, lãnh thổ mở rộng về phía đông, có kỹ thuật quân sự ngày càng hiện đại.

C. Lãnh thổ mở rộng, biết sử dụng nỏ có thể bắn nhiều mũi tên một lần, có thành lũy vừa là kinh đô vừa là căn cứ quân sự vững chắc.

D. Lãnh thổ mở rộng, có thể sử dụng nỏ bắn trăm phát trăm trúng, có thành lũy vừa là kinh thành, vừa là kinh đô, vừa là căn cứ quân sự vững chắc.

Câu 23: Trên cơ sở nào, cư dân Đông Nam Á có chung nhiều tín ngưỡng bản địa như tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ thần tự nhiên, thờ thần động vật?

A. Tiếp thu văn hóa Ấn Độ và Trung Quốc.

B. Văn minh nông nghiệp lúa nước.

C. Tiếp thu nền văn hóa của Hồi giáo.

D. Hình thành cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 24: Các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đem lại tác động tiêu cực nào sau đây về văn hóa?

A. Giúp việc tìm kiếm, chia sẻ thông tin trở nên thuận tiện.

B. Giúp con người làm nhiều công việc bằng hình thức từ xa.

C. Xuất hiện nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

D. Khiến quá trình giao lưu văn hóa trở nên dễ dàng.

2. Trắc nghiệm đúng/sai (1.0đ)

Câu 25. Đọc đoạn tư liệu sau

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trực tiếp thừa hưởng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba, trong đó quan trọng nhất là thành tựu trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật số, khi internet ngày càng phổ biến, trí tuệ nhân tạo được ứng dụng rộng rãi hơn trong nhiều lĩnh vực. Các công nghệ số với phần cứng của máy tính, phần mềm và hệ thống mạng ngày càng phức tạp, được tích hợp nhiều chức năng hơn.

A. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn được gọi là Cách mạng kỹ thuật số.

B. Thành tựu quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là những bước đột phá trong lĩnh vực công nghệ.

C. Một trong những thành tựu của cuộc cách mạng này là sự ra đời của máy tính điện tử, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật, công nghệ na-nô...

D. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư bắt đầu từ những năm đầu của thế kỉ XX và vẫn đang tiếp diễn, đặc biệt là các nước phát triển nơi có trình độ khoa học kỹ thuật cao.

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 26 (3,0 điểm) Khái quát đời sống vật chất của cư dân Phù Nam thời cổ đại? Theo em nét văn hoá nào của cư dân Phù Nam xưa còn được lưu giữ trong đời sống của cư dân Nam Bộ ngày nay?

----- **HẾT** -----

Phân đáp án câu trắc nghiệm:

Mã đề Câu	001	002	003	004
1	C	D	B	C
2	D	D	B	A
3	C	A	D	A
4	A	C	B	D
5	A	C	D	C
6	A	B	B	D
7	D	C	D	C
8	B	B	D	D
9	D	B	C	B
10	C	A	B	B
11	D	B	D	C
12	A	A	B	D
13	B	A	B	C
14	C	A	B	D
15	B	C	A	B
16	C	D	B	C
17	D	D	B	B
18	A	A	A	A
19	B	D	A	D
20	D	C	C	C
21	B	C	B	C
22	C	D	B	A
23	B	C	C	A
24	C	A	D	D

ĐÁP ÁN Đ/S VÀ TỰ LUẬN ĐỀ 1,3

Câu 25	A-S	B-Đ	C-S	D-S
---------------	-----	-----	-----	-----

Câu 26 (3,0 điểm) Khái quát đời sống vật chất của cư dân Phù Nam thời cổ đại? Theo em nét văn hoá nào của cư dân Phù Nam xưa còn được lưu giữ trong đời sống của cư dân Nam Bộ ngày nay?

Gợi ý làm bài:

- Đời sống vật chất: (1 điểm)

+ Ăn: Nguồn lương thực chính là lúa, gạo, các loại thịt và thủy, hải sản.

+ Trang phục: Trang phục phổ biến là đàn ông đóng khố, ở trần; phụ nữ mặc váy và đeo trang sức.

+ Ở: Trang phục phổ biến là đàn ông đóng khố, ở trần; phụ nữ mặc váy và đeo trang sức.

+ Đi lại: Chủ yếu bằng thuyền, bè trên kênh rạch, sông, biển....

Nét văn hóa của cư dân Phù Nam còn lưu giữ trong đời sống Nam Bộ ngày nay (2.0đ)

Một số nét văn hóa của cư dân Phù Nam vẫn còn ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống cư dân Nam Bộ:

- **Tín ngưỡng, tôn giáo:** Văn hóa Phù Nam chịu ảnh hưởng mạnh từ Ấn Độ giáo và Phật giáo, điều này vẫn thể hiện qua các chùa chiền, tượng Phật, tập tục thờ cúng ở Nam Bộ. (0,5đ)
- **Kiến trúc, điêu khắc:** Một số di tích, đền tháp cổ của nền văn minh Óc Eo – Phù Nam vẫn còn tồn tại, phản ánh phong cách kiến trúc đặc trưng. (0,5)
- **Ẩm thực:** Các món ăn Nam Bộ mang nét đặc trưng của cư dân Phù Nam xưa, với sự kết hợp giữa lúa gạo, thủy hải sản và gia vị đa dạng. (0,5đ)
- **Đi lại, Giao thương, buôn bán:** Người Nam Bộ ngày nay vẫn đi lại chủ yếu bằng thuyền bè, giữ tinh thần cởi mở, giao thương sôi động, mang nét đặc trưng của vùng đất từng là trung tâm thương mại lớn của Phù Nam. (0,5)

Nhìn chung, dù vương quốc Phù Nam đã suy tàn, nhưng những giá trị văn hóa của họ vẫn in đậm trong đời sống Nam Bộ ngày nay.

(Nếu Hs làm được 1 số ý khác các ý trên mà hợp lý thì vẫn cho điểm những tổng cả câu không vượt tổng điểm đã cho)

ĐÁP ÁN Đ/S VÀ TỰ LUẬN ĐỀ 2,4.

Câu 25	A-S	B-Đ	C-Đ	D-S
---------------	-----	-----	-----	-----

Câu 26 (3.0đ). So sánh những điểm tương đồng và khác biệt về cơ sở hình thành nền văn minh Phù Nam và Chăm – pa.

*** Tương đồng (1đ)**

- Điều có điều kiện thuận lợi phát triển nông nghiệp trồng lúa nước (ven sông)

- Giáp biển thuận lợi cho buôn bán đường biển, tiếp nhận nhiều luồng di cư và giao lưu văn hóa từ bên ngoài.

- Chủ nhân chủ yếu đều là những người bản địa (thuộc ngữ hệ Nam Đảo), kết hợp với một bộ phận di cư từ bên ngoài

- Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ

Khác (2.0đ)

Chăm pa	Phù nam	
- Hình thành trên vùng duyên hải và một phần cao nguyên miền Trung Việt Nam	- Hình thành trên lưu vực sông Cửu Long (Nam Bộ ngày nay)	0,5đ
- Đồng bằng nhỏ hẹp xen lẫn cao nguyên. Nhiều vùng đất đai cằn cỗi	- Khu vực đồng bằng thấp trũng. Đất rất giàu phù sa	0,5đ
- Hình thành trên cơ sở của văn hóa Sa Huỳnh	- Hình thành trên cơ sở của văn hóa Óc Eo	0,5đ
- Thời gian tồn tại: TK II – TK X	- Thời gian tồn tại: TK I – TK VII	0,5đ

